

Đồng Nai, ngày 18 tháng 5 năm 2023

**GIẤY PHÉP XÂY DỰNG**  
Số: 50 /GPXD

**1. Cấp cho: CÔNG TY TNHH HYOSUNG ĐỒNG NAI.**

- Địa chỉ: Đường N3, KCN Nhơn Trạch V, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

**2. Được phép xây dựng các công trình thuộc dự án: Nhà máy sản xuất (giai đoạn mở rộng).**

- Theo thiết kế: Tại bản vẽ đề nghị cấp phép do Chủ đầu tư phê duyệt.

- Do: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Toàn Phát lập thiết kế; chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số HCM-00018151 ngày 03/01/2019 do Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh cấp, phạm vi hoạt động: Thiết kế xây dựng công trình công nghiệp hạng II.

+ Chủ trì thiết kế kiến trúc: Phan Lê Minh; chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số HCM-00051298 ngày 22/02/2019 do Sở Xây dựng thành phố Hồ Chí Minh cấp, phạm vi hoạt động: Thiết kế kiến trúc công trình hạng II.

+ Chủ trì thiết kế kết cấu: Nguyễn Đăng Thuận; chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số BXD-00054243 ngày 28/3/2019 do Cục Quản lý Hoạt động Xây dựng cấp, phạm vi hoạt động: Thiết kế kết cấu công trình công nghiệp hạng I.

- Đơn vị thẩm tra: Công ty Cổ phần Tư vấn và Xây dựng Số 01 Sài Gòn, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số DON-00006447 ngày 11/10/2019 do Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai cấp; phạm vi hoạt động: Thiết kế xây dựng công trình công nghiệp hạng II. Phù hợp chức năng thẩm tra.

+ Chủ trì thẩm tra thiết kế kiến trúc: Đỗ Như Mai Khanh; chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số HCM-00061874 ngày 19/6/2019, do Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh cấp, phạm vi hoạt động: Thiết kế kiến trúc công trình hạng II.

+ Chủ trì thẩm tra thiết kế kết cấu: Võ Nguyên Danh; chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số DON-00118810 ngày 11/5/2021 do Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai cấp, phạm vi hoạt động: Thiết kế kết cấu công trình hạng II.

- Gồm các nội dung sau:

+ Vị trí xây dựng: KCN Nhơn Trạch V, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

+ Mật độ xây dựng: 43,96 %.

+ Chỉ giới đường đỏ: Theo ranh giới lô đất.

+ Chỉ giới xây dựng:  $\geq 8$  m: tường rào giáp Đường N5, Đường D3a, Đường D3b.

- Tổng số công trình: 08 công trình chính và các công trình phụ trợ, hạ tầng kỹ thuật, cụ thể:

**2.1. Tháp ISBL:**

+ Diện tích xây dựng tầng 1 (DTXD) : 2.240,00 m<sup>2</sup>.

+ Tổng diện tích sàn : 10.266,00 m<sup>2</sup>.



+ Chiều cao tầng 1	: + 5,00 m.
+ Chiều cao công trình	: + 36,00 m; số tầng: 05.
+ Cốt nền xây dựng	: ± 0,00 m (so với cốt mặt đất).
+ Cấp công trình	: Cấp II.

### 2.2. Kho Drum:

+ Diện tích xây dựng tầng 1 (DTXD)	: 903,00 m <sup>2</sup> .
+ Tổng diện tích sàn	: 903,00 m <sup>2</sup> .
+ Chiều cao công trình	: + 6,30 m; số tầng: 01.
+ Cốt nền xây dựng	: ± 0,00 m (so với cốt mặt đất).
+ Cấp công trình	: Cấp III.

### 2.3. Nhà kho khu PTMG:

+ Diện tích xây dựng tầng 1 (DTXD)	: 453,90 m <sup>2</sup> .
+ Tổng diện tích sàn	: 453,90 m <sup>2</sup> .
+ Chiều cao công trình	: + 6,00 m; số tầng: 01.
+ Cốt nền xây dựng	: ± 0,00 m (so với cốt mặt đất).
+ Cấp công trình	: Cấp IV.

### 2.4. Xưởng Product Tank:

+ Diện tích xây dựng tầng 1	: 270,00 m <sup>2</sup> .
+ Tổng diện tích sàn	: 540,00 m <sup>2</sup> .
+ Chiều cao công trình	: + 12,50 m; số tầng: 02.
+ Cốt nền xây dựng	: ± 0,00 m (so với cốt mặt đất).
+ Cấp công trình	: Cấp III.

### 2.5. Phòng điện:

+ Diện tích xây dựng tầng 1	: 240,00 m <sup>2</sup> .
+ Tổng diện tích sàn	: 480,00 m <sup>2</sup> .
+ Chiều cao tầng 1	: + 4,00 m.
+ Chiều cao công trình	: + 10,50 m; số tầng: 02.
+ Cốt nền xây dựng	: ± 0,00 m (so với cốt mặt đất).
+ Cấp công trình	: Cấp III.

### 2.6. Móng bồn THF:

+ Diện tích xây dựng tầng 1	: 876,90 m <sup>2</sup> .
+ Tổng diện tích sàn	: 876,90 m <sup>2</sup> .
+ Chiều cao công trình	: + 0,50 m; số tầng: 01.
+ Cốt nền xây dựng	: ± 0,00 m (so với cốt mặt đất).
+ Cấp công trình	: Cấp IV.

### 2.7. Móng bồn PTMG:

+ Diện tích xây dựng tầng 1	: 2.885,96 m <sup>2</sup> .
+ Tổng diện tích sàn	: 2.885,96 m <sup>2</sup> .
+ Chiều cao công trình	: + 0,50 m; số tầng: 01.



- + Cốt nền xây dựng : ± 0,00 m (so với cốt mặt đất).
- + Cấp công trình : Cấp III.

### 2.8. Móng tháp lạnh khu PTMG:

- + Diện tích xây dựng tầng 1 (DTXD) : 732,64 m<sup>2</sup>.
- + Tổng diện tích sàn : 732,64 m<sup>2</sup>.
- + Chiều cao công trình : + 1,40 m; số tầng: 01.
- + Cốt nền xây dựng : ± 0,00 m (so với cốt mặt đất).
- + Cấp công trình : Cấp IV.

### 2.9. Các công trình phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật:

- Bể nước khu PTMG: DTXD : 575,00 m<sup>2</sup>, thể tích: 2.300,00 m<sup>3</sup>.
- Nhà bơm: DTXD : 57,46 m<sup>2</sup>
- Giá đỡ đường ống dài : 401 m.
- Hệ thống giao thông nội bộ, hệ thống cấp nước, thoát nước, hệ thống cấp điện, hệ thống PCCC.

3. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Hợp đồng thuê lại đất số 23/TCT-ĐT ngày 11/12/2014; Phụ lục 1 Hợp đồng thuê lại đất số 22/TCT-ĐT ngày 02/6/2015; Phụ lục 1B Hợp đồng thuê lại đất số 01B/TCT-ĐT ngày 04/01/2016; Hợp đồng thuê lại đất số 04/TCT-ĐT ngày 15/01/2016; Phụ lục 2 Hợp đồng thuê lại đất số 04-2/TCT-ĐT ngày 31/8/2018; Phụ lục 3 Hợp đồng thuê lại đất số 36-03/TCT-ĐT ngày 31/8/2018; Phụ lục 6 số 23-06/TCT-ĐT ngày 01/8/2022; Phụ lục 7 Hợp đồng thuê lại đất số 23-07/TCT-ĐT ngày 01/3/2023; diện tích lô đất: 462.630,44 m<sup>2</sup>.

### 4. Ghi nhận công trình đã khởi công:

- Các công trình hiện hữu trong lô đất: Theo liệt kê của Chủ đầu tư tại bản vẽ hiện trạng mặt bằng tổng thể đính kèm.
- Công trình theo đề nghị tại giấy phép xây dựng này: Chưa ghi nhận thông báo khởi công.

5. Giấy phép này cấp cho Công ty TNHH Hyosung Đồng Nai có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng.

### Nơi nhận:

- Như mục 1;
- Trang Website BQL;
- Lưu VT, QHXD (M).

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**



**Phạm Văn Cường**

**CHỦ ĐẦU TƯ THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:**

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề.
2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường và Giấy phép xây dựng này.
3. Phải thông báo bằng văn bản về ngày khởi công cho cơ quan cấp phép xây dựng trước khi khởi công xây dựng công trình.
4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại Khoản 1 Điều 98 Luật Xây dựng năm 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép xây dựng.
6. Chịu trách nhiệm thẩm định, phê duyệt thiết kế xây dựng theo quy định.

